TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 11 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2021/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1982; Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã C, huyện H, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: Chung cư Tecco B, phường B, thành phố V, tỉnh N. Có mặt

Bị đơn: Anh Trần Xuân T; Sinh năm: 1983. Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã C, huyện H, tỉnh N. Có mặt

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Xuân T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và Anh Trần Xuân T thỏa thuận giao con chung là Trần Nguyên Chương, sinh ngày 18/4/2006 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành,

đủ 18 tuổi. Giao con chung là Trần Bảo Trâm, sinh ngày 19/01/2013 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị N và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Nguyễn Thị N và Anh Trần Xuân T tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Nguyễn Thị N và Anh Trần Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu tiền số 0005023 ngày 19 tháng 7 năm 2021 (chị Nhung đã nộp đủ). Trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện H;
- TAND tỉnh N;
- THADS huyện H;
- UBND xã C, huyện H;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
Thẩm phán
(Đã ký)

Lâm Quốc Tú